

Số: 81/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025

Căn cứ Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 07/QĐ-BCĐCTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 8050/BNN-VPĐP ngày 29/11/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn triển khai một số chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ được xác định tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 07/QĐ-BCĐCTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 về Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm thuộc Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh trong việc bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu, làm căn cứ để các sở, ban, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, đề án, dự án cụ thể và triển khai tổ chức thực hiện.

- Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để hoàn thành mục tiêu bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang theo đúng Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 07/QĐ-BCĐCTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện hiệu quả nội dung vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới, góp phần tạo ra môi trường sống ở nông thôn an toàn và bền vững; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống; góp phần bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Tối thiểu 65% dân số nông thôn trên địa bàn tỉnh được tiếp cận bền vững với nước sạch đạt quy chuẩn với số lượng tối thiểu 60 lít/người/ngày; 25% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung; đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt quy mô hộ gia đình cho các hộ dân tại những khu vực chưa có khả năng tiếp cận với nước sạch, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai, hạn hán.

- Ít nhất 50% số hộ nông thôn triển khai các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn; 80% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý.

- Ít nhất 15% số hộ nông thôn có nước thải sinh hoạt được thu gom và xử lý bằng các biện pháp phù hợp, hiệu quả; 50% số đơn vị cấp huyện có triển khai mô hình thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt phi tập trung theo cụm hoặc theo khu vực phù hợp, hiệu quả.

- Ít nhất 80% chất thải chăn nuôi và 60% phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng thu gom từ bể chứa, khu vực lưu chứa được vận chuyển, xử lý, tiêu hủy theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường.

- 100% chất thải rắn và 50% nước thải sản xuất của các làng nghề được thu gom và xử lý theo quy định.

- Ít nhất 02 huyện có đề án cải tạo chất lượng môi trường nước mặt khu vực công cộng và có mô hình xây dựng hoặc cải tạo cảnh quan ao hồ.

- Phấn đấu 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm; 80% số xã có tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ít nhất 85% hộ gia đình nông thôn và 95% trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng và quản lý sử dụng đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 07/QĐ-BCĐCTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản có liên quan đến toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng...

2. Khoa học và công nghệ

- Xây dựng và nhân rộng một số mô hình tổ khuyến nông cộng đồng, mô hình Tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức thực thi pháp luật về chuyển đổi số; Chuyển giao và ứng dụng công nghệ trong cấp nước sạch và bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của địa phương, ưu tiên lựa chọn các công nghệ sản xuất trong nước, công nghệ hiện đại, tuần hoàn và thân thiện với môi trường. Tham mưu triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ, áp dụng công nghệ tiên tiến, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch: Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình Ứng dụng khoa học và đổi mới công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, phát triển thương hiệu các sản phẩm chủ lực và đặc sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 04/02/2021 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số

100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

3. Cấp nước sạch nông thôn

- Rà soát, điều chỉnh và cập nhật nội dung cấp nước sạch nông thôn vào quy hoạch nông thôn, đảm bảo cấp nước sinh hoạt nông thôn bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, suy thoái nguồn nước.

- Hỗ trợ đầu tư một số mô hình cấp nước sạch tại các vùng đặc thù, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước.

- Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình cấp nước sạch hiện có theo nhu cầu sử dụng thực tế (trong đó tập trung nâng cấp công nghệ xử lý chất lượng nước, nâng công suất, mở rộng mạng lưới cấp nước, ổn định nguồn nước khai thác trong điều kiện ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu).

- Xây dựng và triển khai thí điểm mô hình thu, xử lý và trữ nước an toàn hộ gia đình hoặc nhóm hộ gia đình, mô hình cấp nước hộ gia đình thích ứng với biến đổi khí hậu cho dân cư vùng đặc thù, chưa có khả năng tiếp cận với nước sạch, khan hiếm, khó khăn về nguồn nước.

4. Chất thải rắn sinh hoạt

- Xây dựng và triển khai mô hình phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với các địa bàn có mật độ dân cư khác nhau và mục đích sử dụng chất tháisau phân loại.

- Tổ chức hiệu quả mạng lưới thu gom trên địa bàn; hình thành và hoàn thiện các phương thức thu gom phù hợp với đặc thù của từng huyện, thành phố; bố trí và đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, điểm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp; trang bị các phương tiện, trang thiết bị lưu chứa rác tại khu vực công cộng đảm bảo thuận tiện, thân thiện môi trường và mỹ quan.

- Xây dựng, triển khai và hoàn thiện mô hình liên kết thị trường để thu hồi, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm tái chế, tái sử dụng từ chất thải (như sản phẩm phân bón hữu cơ, sản phẩm nhựa dùng 01 lần,...).

5. Nước thải sinh hoạt

- Xây dựng mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các xã, phường, thị trấn và khu dân cư ở vùng nông thôn.

- Thực hiện lồng ghép quy hoạch xây dựng nông thôn với xây dựng phương án tổ chức thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức và đặc biệt là người dân trong các hội nghị, lồng ghép cuộc họp thôn về việc phân loại, xử lý nước thải sinh hoạt cũng như khuyến khích thực hiện, xây dựng các mô hình thu gom, xử lý nước thải phù hợp như sử dụng bể vệ sinh tự hoại kết hợp chế phẩm sinh học, sử dụng hầm bể bioga...

6. Chất thải và phụ phẩm nông nghiệp

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến để thu gom, xử lý chất thải nguy hại trong nông nghiệp theo đúng quy định.

- Xây dựng thí điểm mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, khép kín, đa giá trị.

- Điều chỉnh, tích hợp bổ sung quy hoạch khu vực chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp với định hướng phát triển, tình hình thực tế theo vùng sinh thái cả về số lượng, chủng loại dựa trên kế hoạch sử dụng đất của các huyện, thành phố.

7. Bao gói thuốc bảo vệ thực vật

- Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang bảo đảm người sản xuất được hàng năm được tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Ít nhất 03 ha đất canh tác cây hàng năm hoặc ít nhất 10 ha đất canh tác cây lâu năm có 01 bể chứa, mỗi xã có 01 khu vực lưu chứa để thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng. Hàng năm bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng phải được thu gom, tiêu hủy theo đúng quy định.

- Xây dựng, lắp đặt bể chứa, kho chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

- Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn các huyện, thành phố.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

8. Cảnh quan môi trường nông thôn

- Quan trắc diễn biến chất lượng môi trường nước ao, hồ nằm trong khu dân cư; các hồ thủy lợi.

- Xây dựng mô hình cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp gắn với văn hóa vùng, miền; phát triển tuyến đường hoa, cây xanh bóng mát.

- Xây dựng mô hình cải tạo môi trường làng nghề gắn với phát triển du lịch nông thôn.

9. An toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn gắn với việc cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc...
- Xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm quy mô cấp huyện, cấp tỉnh (bán các sản phẩm đặc trưng, OCOP, VietGAP, hữu cơ... của địa phương).
- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng về an toàn thực phẩm; phát triển các tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh an toàn thực phẩm; tuyên truyền nâng cao nhận thức về năng lực tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

10. Công tác vệ sinh

- Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho người dân về sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, vận động người dân làm nhà tiêu hợp vệ sinh phù hợp với điều kiện của từng hộ gia đình.
- Từng bước xóa bỏ nhà tiêu không hợp vệ sinh; huy động, vận động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo xây dựng, sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.
- Thí điểm xây dựng mô hình nhà vệ sinh đa năng vào trường học, nhà văn hóa, công sở.

(Có biểu phân công nhiệm vụ và biểu đề xuất các mô hình thí điểm đề nghị trung ương hỗ trợ kèm theo)

IV. GIẢI PHÁP

1. Truyền thông và nâng cao năng lực

- Chuyển đổi tư duy nhận thức, kiến thức, pháp luật, hành động của người dân, cán bộ nông thôn mới các cấp về các tác động của môi trường, an toàn thực phẩm, nước sạch đến sức khỏe của con người và các hoạt động sản xuất.
- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, phát huy hiệu quả của truyền thông đa phương tiện, mạng xã hội và các hình thức truyền thông mới; xây dựng các chương trình chuyên đề, chuyên mục định kỳ về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn, phát sóng định kỳ trên đài truyền hình, truyền thanh, báo viết, báo điện tử.
- Phát động các phong trào thi đua chuyên đề để biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, có giải pháp, sáng kiến nhằm giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện môi trường, đảm bảo an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; tổ chức các cuộc thi nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp.
- Đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên

tại cộng đồng về công tác bảo vệ môi trường nông nghiệp, nông thôn và vận hành các công trình cấp nước và xử lý chất thải.

- Xây dựng các bộ sản phẩm truyền thông mẫu, thiết kế mẫu về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về: huy động nguồn lực, quản lý, vận hành công trình cấp nước sạch và công trình xử lý chất thải trên cơ sở hợp tác công - tư; khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường nông thôn, cấp nước sạch, hỗ trợ giá nước sạch và an toàn thực phẩm cho các vùng khó khăn; sản xuất phân hữu cơ, tái chế và tái sử dụng chất thải và phụ phẩm nông nghiệp.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành và quản lý cộng đồng trong bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn; lồng ghép vào các hương ước, quy ước, quy chế của địa phương; quy chế để vận hành hiệu quả các mô hình, công trình cấp nước sạch và bảo vệ môi trường nông thôn.

3. Khoa học công nghệ

- Rà soát, cập nhật, chuyển giao và ứng dụng công nghệ về cấp nước và bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của địa phương theo hướng giảm chi phí đầu tư và vận hành, kỹ thuật vận hành đơn giản, thân thiện với môi trường; ưu tiên lựa chọn các công nghệ sản xuất trong nước, công nghệ hiện đại, tuần hoàn và thân thiện với môi trường.

- Rà soát, xây dựng và ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt và đơn giá về bảo vệ môi trường, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm.

- Tăng cường chuyển đổi số trong thực hiện các nội dung của Chương trình; lồng ghép việc triển khai xây dựng các mô hình về bảo vệ môi trường, cấp nước sạch và an toàn thực phẩm trong Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

4. Huy động nguồn lực

- Rà soát, hoàn thiện các chính sách huy động nguồn lực về xã hội hóa bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn phù hợp với điều kiện đặc thù của mỗi khu vực; cơ chế huy động đóng góp của người sử dụng nước và các nguồn lực trong bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Cân đối kinh phí từ nguồn chi thường xuyên của các địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia, vốn ODA, các dự án hợp tác quốc tế, đối ứng

vốn vay, các chương trình, dự án, đề án khác cho thực hiện Chương trình; ưu tiên kinh phí phân bổ ngân sách cho việc thực hiện các nhiệm vụ dựa vào cộng đồng, triển khai tại các xã khó khăn và các địa phương đặc thù về kinh tế, xã hội.

- Ưu tiên tiếp cận nguồn vốn từ Quỹ Bảo vệ môi trường, vay tín dụng với lãi suất ưu đãi, mở rộng biên độ cho vay, kéo dài thời gian vay vốn cho đầu tư xây dựng công trình về bảo vệ môi trường và cấp nước sạch nông thôn. Đầu tư xây dựng mô hình xử lý chất thải sinh hoạt quy mô cấp huyện hoặc liên huyện, áp dụng công nghệ phù hợp, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường; xây dựng và nhân rộng các mô hình cải tạo cảnh quan theo hướng đa chức năng, gắn xây dựng cảnh quan với phát triển du lịch nông thôn và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở; xây dựng các mô hình chợ an toàn thực phẩm quy mô cấp huyện, liên huyện, cấp tỉnh và liên tỉnh đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh và an toàn thực phẩm....

- Tăng cường hoạt động chia sẻ, trao đổi thông tin về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình với các quốc gia, tổ chức quốc tế; chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới, đào tạo nguồn nhân lực thực hiện Chương trình.

5. Phát huy vai trò của doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong tham gia xây dựng, vận hành các công trình, hệ thống, mô hình về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên cơ sở quy chế phối hợp, phân công trách nhiệm và cơ chế tài chính rõ ràng, minh bạch và có sự đồng thuận cao; khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm bảo vệ môi trường đứng ra đảm nhận quản lý, vận hành mô hình bảo vệ môi trường sau đầu tư tại địa phương.

- Cộng đồng dân cư, các tổ chức tự quản về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn xây dựng quy chế, hương ước, quy ước có nội dung cụ thể, rõ ràng; giám sát sử dụng các công trình của người dân địa phương.

6. Về nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn vốn thực hiện Chương trình bao gồm:

- Vốn ngân sách trung ương của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Vốn ngân sách địa phương.

- Vốn xã hội hóa (các doanh nghiệp, hợp tác xã, các loại hình kinh tế khác, cộng đồng dân cư...).

- Vốn lồng ghép từ các chương trình; vốn huy động hợp pháp khác.

b) Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan Thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn thuộc Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành có liên quan triển khai thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới theo hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường, tập huấn các nội dung về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các địa phương triển khai thực hiện Chương trình theo đúng tiến độ và quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, đôn đốc và chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai các nội dung về phân loại thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, bảo vệ môi trường làng nghề, xử lý nước thải sinh hoạt nông thôn tập trung.

- Tham mưu sử dụng nguồn Quỹ Bảo vệ môi trường hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới đảm bảo theo quy định của pháp luật và điều lệ của Quỹ Bảo vệ môi trường.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn nông thôn; xử phạt nghiêm minh các hành vi gây ô nhiễm môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Thẩm định nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình vào kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Sở Tài chính

Thẩm định nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

5. Sở Y tế

- Hướng dẫn và triển khai các nội dung về công tác vệ sinh cá nhân; chỉ đạo, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt cho hệ thống cấp nước tập trung.

- Thực hiện hiệu quả nội dung vệ sinh môi trường, góp phần tạo ra môi trường sống ở nông thôn an toàn và bền vững, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, đưa nông thôn trở thành nơi đáng sống.

6. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh phối hợp với các chính quyền, sở, ngành và địa phương vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; giám sát thực hiện các cơ chế, chính sách liên quan đến môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn.

- Tham gia xây dựng, vận hành các công trình, hệ thống, mô hình về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trên cơ sở quy

chế phối hợp, phân công trách nhiệm và cơ chế tài chính rõ ràng, minh bạch và có sự đồng thuận cao; khuyến khích hình thành các hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm bảo vệ môi trường đứng ra đảm nhận quản lý, vận hành mô hình bảo vệ môi trường sau đầu tư tại địa phương.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Tuyên Quang

Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các hộ dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện trong chương trình được vay vốn triển khai, vốn đối ứng, đóng góp xây dựng các mô hình đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

8. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu trong việc tham gia, chủ động tổ chức triển khai có hiệu quả nhiệm vụ bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trong thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2025.

9. Chế độ báo cáo

Căn cứ vào Kế hoạch, các Sở, Ban ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện hàng năm, 5 năm. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chủ động gửi ý kiến về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chuyên viên NLN;
- Lưu VT (Hòa).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Giang

**NỘI DUNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHƯƠNG TRÌNH TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG,
AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ CẤP NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG**

(Kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến			
-	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Quyết định số 925/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 07/QĐ-BCĐCTW-VPĐP ngày 17/10/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và các văn bản có liên quan đến toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, các phương tiện thông tin đại chúng	Các Sở, ban ngành của tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023-2025
2	Khoa học và Công nghệ			
-	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức thực thi pháp luật về chuyển đổi số; Chuyển giao và ứng dụng công nghệ trong cấp nước sạch và bảo vệ môi trường phù hợp với điều kiện của địa phương, ưu tiên lựa chọn các công nghệ sản xuất trong nước, công nghệ hiện đại, tuần hoàn và thân thiện với môi trường. Tham mưu triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ, áp dụng công nghệ tiên tiến, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, Kế hoạch của trung ương, của tỉnh về áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Xây dựng và nhân rộng một số mô hình tổ khuyến nông cộng đồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023 - 2025
3	Cấp nước sạch nông thôn			
-	Rà soát, điều chỉnh và cập nhật nội dung cấp nước sạch nông thôn vào quy hoạch nông thôn, đảm bảo cấp nước sinh hoạt nông thôn bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu, suy thoái nguồn nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Hỗ trợ đầu tư một số mô hình cấp nước sạch tại các vùng đặc thù, vùng khan hiếm, khó khăn về nguồn nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng các công trình cấp nước sạch hiện có theo nhu cầu sử dụng thực tế (trong đó tập trung nâng cấp công nghệ xử lý chất lượng nước, nâng công suất, mở rộng mạng lưới cấp nước, ổn định nguồn nước khai thác trong điều kiện ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu)	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Xây dựng và triển khai thí điểm một số mô hình thu, xử lý và trữ nước an toàn hộ gia đình hoặc nhóm hộ gia đình, mô hình cấp nước hộ gia đình thích ứng với biến đổi khí hậu cho dân cư vùng đặc thù, chưa có khả năng tiếp cận với nước sạch, khan hiếm, khó khăn về nguồn nước	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
4	Chất thải rắn sinh hoạt			
-	Xây dựng và triển khai mô hình phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với các địa bàn có mật độ dân cư khác nhau và mục đích sử dụng chất thải sau phân loại.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Tổ chức hiệu quả mạng lưới thu gom trên địa bàn; hình thành và hoàn thiện các phương thức thu gom phù hợp với đặc thù của từng huyện, thành phố; bố trí và đầu tư hạ tầng các điểm tập kết, điểm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp; trang bị các phương tiện, trang thiết bị lưu chứa rác tại khu vực công cộng đảm bảo thuận tiện, thân thiện môi trường và mỹ quan.	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Xây dựng, triển khai và hoàn thiện mô hình liên kết thị trường để thu hồi, sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm tái chế, tái sử dụng từ chất thải (như sản phẩm phân bón hữu cơ, sản phẩm nhựa dùng 01 lần,...).	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
5	Nước thải sinh hoạt			
-	Xây dựng mô hình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung tại các xã, phường, thị trấn và khu dân cư ở vùng nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Thực hiện lồng ghép quy hoạch xây dựng nông thôn với xây dựng phương án tổ chức thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Tăng cường công tác tuyên truyền đến cán bộ, công chức và đặc biệt là người dân trong các hội nghị, lồng ghép cuộc họp thôn về việc phân loại, xử lý nước thải sinh hoạt cũng như khuyến khích thực hiện, xây dựng các mô hình thu gom, xử lý nước thải phù hợp như sử dụng bể vệ sinh tự hoại kết hợp chế phẩm sinh học, sử dụng bể chứa bioga...	UBND các huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023-2025
6	Chất thải và phụ phẩm nông nghiệp			
-	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến để thu gom, xử lý chất thải nguy hại trong nông nghiệp theo đúng quy định	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
-	Xây dựng thí điểm các mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, khép kín, đa giá trị	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT; Các đơn vị liên quan	2023 - 2025
-	Điều chỉnh, tích hợp bổ sung quy hoạch khu vực chăn nuôi gia súc, gia cầm phù hợp với định hướng phát triển, tình hình thực tế theo vùng sinh thái cả về số lượng, chủng loại dựa trên kế hoạch sử dụng đất của các huyện, thành phố	UBND huyện, thành phố	Các đơn vị liên quan	2023 - 2025
7	Bao gói thuốc bảo vệ thực vật			
	Tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; về thu gom vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường; Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang; UBND các huyện, thành phố và các Tổ chức Chính trị - Xã hội trên địa bàn tỉnh	2023-2025
-	Xây dựng, lắp đặt bể chứa, kho chứa bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng trên địa bàn các huyện, thành phố	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường; Doanh nghiệp có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại theo quy định	2023-2025
-	Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về thu gom, vận chuyển và xử lý tiêu hủy bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Cảnh quan môi trường nông thôn			
-	Quan trắc diễn biến chất lượng môi trường nước ao, hồ nằm trong khu dân cư; các hồ thủy lợi	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Xây dựng mô hình cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp gắn với văn hóa vùng, miền; phát triển tuyến đường hoa, cây xanh bóng mát	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các xã, phường, thị trấn; các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Xây dựng mô hình cải tạo môi trường làng nghề gắn với phát triển du lịch nông thôn.	UBND huyện, thành phố; Sở Tài Nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; các đơn vị liên quan	2023-2025
9	An toàn thực phẩm nông lâm thủy sản			
-	Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn gắn với việc cấp mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc...	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT; các đơn vị liên quan	2023 - 2025
-	Xây dựng các mô hình chợ an toàn thực phẩm quy mô cấp huyện, cấp tỉnh (bán các sản phẩm đặc trưng, OCOP, VietGAP, hữu cơ... của địa phương)	UBND huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn nâng cao năng lực giám sát của cộng đồng về ATTP; phát triển các tổ cộng đồng tự quản về vệ sinh ATTP; tuyên truyền nâng cao nhận thức về năng lực tuân thủ các quy định về đảm bảo ATTP	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Công thương	UBND huyện, thành phố và các đơn vị liên quan	2023-2025
10	Công tác vệ sinh			
-	Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức cho người dân về sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh, vận động người dân làm nhà tiêu hợp vệ sinh phù hợp với điều kiện của từng hộ gia đình	Sở Y tế; UBND các huyện, thành phố	Trung tâm Y tế các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các đơn vị liên quan	2023-2025
-	Phối hợp với địa phương đưa mô hình nhà vệ sinh đa năng vào trường học, nhà văn hóa, công sở; nhân rộng mô hình tiếp thị vệ sinh trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế; UBND huyện, thành phố	Trung tâm Y tế huyện, thành phố; UBND xã, phường thị trấn; các đơn vị liên quan	2023-2025

CÁC MÔ HÌNH THÍ ĐIỂM ĐỀ NGHỊ TRUNG ƯƠNG HỖ TRỢ*(Kèm theo Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 14/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)**ĐVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Địa điểm thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn vốn		Ghi chú
					Ngân sách Trung ương	Nguồn khác	
1	Chất thải và phụ phẩm nông nghiệp						
-	Xây dựng thí điểm mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp theo hướng tuần hoàn, khép kín, đa giá trị	UBND huyện Hàm Yên	Huyện Hàm Yên	2023-2025	2.100	700	
2	An toàn thực phẩm nông lâm thủy sản						
-	Xây dựng mô hình chợ an toàn thực phẩm quy mô cấp huyện, cấp tỉnh (bán các sản phẩm đặc trưng, OCOP, VietGAP, hữu cơ... của địa phương)	Sở Nông nghiệp và PTNT	Huyện Lâm Bình	2023-025	2.000	2.000	Đã đề xuất tại Văn bản số 5468/UBND-KT ngày 26/12/2022 của UBND tỉnh Tuyên Quang

